



# DẠY HỌC CHO HỌC SINH CHẬM PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ HÒA NHẬP Ở TIỂU HỌC

• ThS. NGUYỄN XUÂN HẢI

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

**D**ạy học cho học sinh (HS) chậm phát triển trí tuệ (CPTTT) học hoà nhập ở tiểu học tuân theo các bước dạy học phổ thông. Tuy nhiên, do HS CPTTT có những đặc điểm riêng về nhận thức, ngôn ngữ, giao tiếp và hành vi, tình cảm nên trong mỗi bước dạy học có những điểm đặc thù dành cho đối tượng này.

## - Bước 1: Xây dựng mục tiêu dạy học cho HS CPTTT

Đây là điểm khởi đầu trong quá trình lập kế hoạch bài học của giáo viên (GV). Mục tiêu giúp GV xác định những gì HS cần đạt được sau khi học xong một môn học, bài học, tiết học. Xây dựng mục tiêu dạy học cần căn cứ và thể hiện được ba lĩnh vực đó là: 1) Lĩnh vực nhận thức: Với các mức độ khác nhau giúp GV hướng việc giảng dạy của mình theo các tầng bậc đáp ứng sự đa dạng về trình độ nhận thức của HS; 2) Lĩnh vực hành vi, tình cảm: Liên quan đến hình thành và phát triển hành vi thích ứng, kĩ năng xã hội cho HS CPTTT đồng thời tạo hứng thú học tập cho các em thông qua việc xây dựng mối quan hệ tình cảm giữa HS với GV, HS với nội dung học tập và với đồ dùng phương tiện dạy học...; 3) Lĩnh vực tâm vận động: Có chức năng như nguồn kiến tạo mục tiêu cho việc giảng dạy, hình thành những kĩ năng vận động cơ bản cho HS CPTTT, đặc biệt quan trọng ở đầu tiểu học.

Khi xây dựng mục tiêu bài học đối với HS CPTTT, GV cần căn cứ vào 03 yếu tố, đó là: 1) Mục tiêu đã có trong mỗi bài học (mục đích, yêu cầu bài học về kiến thức, kĩ năng và thái độ); 2) Kết quả xác định khả năng và nhu cầu của HS CPTTT; 3) Điều kiện thực tế của trường, lớp học về cơ sở vật chất, đồ dùng phương tiện dạy học nói chung và cho HS CPTTT,...

Trình bày mục tiêu của bài học trong giáo dục hoà nhập cần thực hiện theo hình thức có mục tiêu chung cho cả lớp và mục tiêu riêng cho HS CPTTT học hoà nhập. Hiện nay có xu hướng xây dựng mục tiêu cho trẻ khuyết tật nói chung cũng như HS CPTTT theo kiểu mục tiêu hành vi. Mục tiêu hành vi cần thể hiện được 4 yếu tố: 1)

Điều kiện thực hiện hành vi; 2) Đối tượng thực hiện hành vi; 3) Hành vi của HS; 4) Tiêu chí để đánh giá hành vi của HS.

Ví dụ: Môn Tự nhiên – Xã hội 1, Bài 3. Nhận biết các vật xung quanh. Mục tiêu riêng cho HS CPTTT: “Được quan sát vật thật, tranh ảnh, được trao đổi nhóm và hướng dẫn của GV, sự giúp đỡ của các bạn trong nhóm, HS A (là HS CPTTT học hoà nhập) chỉ ra được, liệt kê bằng lời nói một số đồ vật xung quanh như bàn, ghế, cặp sách, quyển vở, bút và một số bộ phận cơ thể người như mắt, miệng, tay với độ chính xác 80%, trong thời gian 5 phút”.

- Điều kiện: Được quan sát vật thật, tranh ảnh, được trao đổi nhóm, hướng dẫn của GV và sự giúp đỡ của các bạn trong nhóm,...

- Hành vi có thể quan sát được: Chỉ được, nói bằng lời nói một số đồ vật xung quanh như bàn, ghế, cặp sách, quyển vở, bút và một số bộ phận cơ thể người như mắt, miệng, tay.

- Đối tượng thực hiện hành vi: HS A.

- Đánh giá: 80% độ chính xác trong thời gian 5 phút.

Xây dựng mục tiêu hành vi có ý nghĩa quan trọng trong dạy học cho HS CPTTT học hoà nhập, giúp GV hình dung và định hướng tốt hơn các bước tiếp theo của quá trình dạy học như lựa chọn nội dung, phương pháp,... phù hợp hơn đối với đặc điểm của HS. Đồng thời, mục tiêu hành vi giúp cho các nhà quản lí kiểm soát được sự chuẩn bị bài soạn của GV, tránh được hiện tượng “sao chép” giáo án máy móc từ năm này qua năm khác mà không dựa vào thực tế của địa phương mình, cho đối tượng HS CPTTT thực tế của nhà trường, lớp học.

## - Bước 2: Lựa chọn và tổ chức nội dung dạy học, xác định phương pháp, phương tiện dạy học cho HS CPTTT

Lựa chọn nội dung dạy học cho HS CPTTT cần phải phù hợp với đặc điểm trình độ nhận thức, kĩ năng và hành vi của HS, nội dung của bài học cũng như các điều kiện bảo đảm thực hiện nội dung này trên lớp học. Sự lựa chọn này cần

xác định rõ dung lượng kiến thức, kỹ năng cũng như mức độ khó, phức tạp của kiến thức, kỹ năng đó dựa theo mục tiêu O6 mức độ nhận thức.

Phân tích nhiệm vụ là một công cụ lập kế hoạch để tổ chức các hoạt động, xác định phương pháp và phương tiện tiến hành dạy các nội dung của bài học. Phân tích nhiệm vụ giúp GV trả lời câu hỏi như "Nội dung này nên lựa chọn hoạt động nào cho HS", "Làm thế nào để sắp xếp trình tự các hoạt động học tập?", "Hoạt động nào nên đặt trước?", và "HS cần biết những gì để có thể tham gia thành công vào bài học?". Các bước phân tích nhiệm vụ bao gồm: 1) Xác định nhiệm vụ hay nội dung học tập; 2) Động não: Dạy như thế nào? 3) Chọn lọc: Loại bỏ những bước không cần thiết; 4) Xác định trình tự các bước thực hiện; 5) Xác định điều kiện tiên quyết: Đặc điểm khả năng, nhu cầu của HS, điều kiện đảm bảo thực hiện về đồ dùng phương tiện, hình thức tổ chức dạy học; 6) Đánh giá: Cách thức đo lường kết quả học tập của HS.

### - Bước 3: Dạy học theo thiết kế

Tiến hành bài học là yếu tố quan trọng để đánh giá hiệu quả của hoạt động dạy học. Dạy học cần căn cứ vào tiến trình thực hiện bài học bao gồm mở bài, phát triển nội dung bài học và kết thúc bài học. Một số hoạt động trong tiến trình thực hiện bài học cho HS CPTTT học hoà nhập gồm: 1) Các yếu tố mở bài: Cung cấp thiết bị đồ dùng trực quan; Tạo động cơ học tập; Liên kết kiến thức đã học, kinh nghiệm của HS với nội dung mới; Sử dụng hình thức giao tiếp tạo bầu không khí học tập bằng tình cảm; 2) Các yếu tố phát triển nội dung bài học: Giao tiếp có hiệu quả; Giới thiệu toàn bộ nội dung; Sử dụng các PPDH khác nhau, chú trọng phương pháp học hợp tác nhóm; Hỗ trợ cá biệt; Trình bày trực quan, hữu hình, âm thanh,...; Chú trọng thực hành và phản hồi; 3) Các yếu tố kết thúc bài học: GV tự tóm tắt bài học; Câu hỏi tóm tắt bài học cho cả lớp trả lời; Câu hỏi tóm tắt bài học cho nhóm trả lời; Giao các nhiệm vụ học tập về nhà theo nội dung bài học; Liên kết với nhiệm vụ học tập tiếp theo.

Một số nội dung và giải pháp kỹ thuật đặc thù trong lĩnh vực dạy học cho HS CPTTT học hoà nhập ở tiểu học bao gồm:

- Hướng dẫn HS CPTTT thực hiện nhiệm vụ học tập:

Nhiệm vụ, theo cách hiểu chung nhất, là một tình huống mà cá nhân cần giải quyết để đạt đến mục đích nào đó. Đối với HS thì nhiệm vụ học tập bao gồm: 1) Nhiệm vụ lĩnh hội kiến thức;

2) Nhiệm vụ lĩnh hội kỹ năng: Kỹ năng thực hành, áp dụng các kiến thức đã được lĩnh hội và việc giải quyết các vấn đề do thực tiễn đặt ra, kỹ năng xã hội,... Bản chất của việc hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ là việc hình thành năng lực thể hiện được những hành vi mong muốn của HS.

Khi hướng dẫn HS CPTTT thực hiện nhiệm vụ, GV cần tuân theo yêu cầu sau: 1) Chú trọng áp dụng quy luật nhận thức: Đi từ quá trình sử dụng vật thật, mô hình, hình ảnh đến sử dụng ngôn ngữ, khái niệm; 2) Hình thành từ mức độ đơn giản/dễ đến mức độ cao hơn/khó hơn; 3) Nhiệm vụ càng được chia nhỏ càng tốt (phù hợp với khả năng của HS); 4) Thực hiện từng phần, từng bước nhỏ; 5) Gắn liền hình thành và xuyên suốt, tức là quá trình từ việc thiết lập đến việc mở rộng hành vi; 6) Hướng dẫn giảm dần về thời gian, kích thích, sự trợ giúp và củng cố.

Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ thường được tiến hành theo trình tự sau: 1) Giải thích rõ nhiệm vụ cho HS: Giải thích rõ ràng, lấy ví dụ cụ thể, ngắn gọn, dễ hiểu; đưa ra những câu hỏi gợi mở, trao đổi với HS một cách tỉ mỉ để HS nắm được nhiệm vụ HS cần phải thực hiện là gì? 2) Hướng dẫn từng phần của nhiệm vụ: Cần giúp cho HS biết được cần bắt đầu từ đâu, lần lượt theo các bước nào và cách thức thực hiện từng phần của nhiệm vụ. Chỉ khi nào HS hoàn thành tương đối thuận thực phần nhiệm vụ đó thì mới chuyển sang hướng dẫn bước tiếp theo; 3) Liên kết giữa các bước thực hiện nhiệm vụ cho HS: Vừa thực hiện, vừa củng cố và hướng dẫn phần mới của một nhiệm vụ; 4) Kiểm tra lại kết quả thực hiện và điều chỉnh bổ sung.

Trong quá trình HS thực hiện nhiệm vụ, GV phải chú ý thường xuyên để có thể trợ giúp và hướng dẫn HS thực hiện. Khi HS gặp khó khăn cần phải có sự điều chỉnh và trợ giúp kịp thời.

- Hình thành kỹ năng xã hội cho HS CPTTT:

Kỹ năng xã hội là một trong những nhóm hành vi thích ứng hay kỹ năng thích ứng, là một trong những căn cứ để xác định một HS CPTTT. Kỹ năng xã hội được hiểu là kỹ năng liên quan tới sự tương tác xã hội với các cá nhân khác, bao gồm các kỹ năng thiết lập và duy trì sự tương tác với người khác, giải quyết các tình huống và nhận thức, phản hồi lại những xúc cảm, tình cảm. Kỹ năng xã hội mang tính đặc thù của HS CPTTT học hoà nhập gồm: 1) Kỹ năng kiểm soát hành vi của bản thân; 2) Kỹ năng tìm kiếm sự trợ giúp; 3) Kỹ năng giải quyết vấn đề; 4) Kỹ năng tuân thủ.

Sự hình thành và phát triển kỹ năng xã hội của HS CPTTT qua các giai đoạn, hay còn gọi



là các mức độ kĩ năng, sau đây: 1) Giai đoạn tiếp thu ("học"): Các kĩ năng trong giai đoạn này thường là các kĩ năng mới. Giai đoạn này có thể được hiểu như một quá trình nhận thức hay quá trình học và mức độ áp dụng ở mức tiếp nhận, bắt chước theo hướng dẫn mẫu; 2) Giai đoạn duy trì ("sử dụng thường xuyên"): Các kĩ năng trong giai đoạn này mặc dù vẫn chưa hoàn thiện nhưng đã đủ tốt để có thể được sử dụng với một mức độ độc lập nhất định. Câu "Thực hành giúp hoàn thiện." là rất đúng trong giai đoạn này và nó nhắc nhở chúng ta hai điều: (a) để không quên thì phải thường xuyên sử dụng và (b) các kĩ năng chức năng, với tầm quan trọng của chúng, sẽ đem lại nhiều cơ hội để thực hành; 3) Giai đoạn thuần thục ("làm nhanh và thành thạo hơn"): Trong giai đoạn này, kĩ năng sẽ được thực hiện nhanh hơn và với chất lượng cao hơn; 4) Giai đoạn thành thạo và linh hoạt còn gọi là giai đoạn khái quát hóa ("sử dụng ở bất kì đâu và bất kì lúc nào cần thiết"): HS CPTTT cần phải học giải quyết các vấn đề xuất hiện trong các tình huống cụ thể trong đời sống của mình.

Trong các giai đoạn đó đều gồm các bước nhỏ như: Cung cấp thông tin, tạo thói quen, luyện tập trong tình huống và hình thành khả năng thể hiện kĩ năng trong nhóm, củng cố và mở rộng, tăng cường khả năng sử dụng sáng tạo kĩ năng,... HS CPTTT có thể đạt được ở mức độ nào hoàn toàn tùy thuộc vào vốn kĩ năng mà HS đã có và sự hướng dẫn của GV, bạn bè, gia đình HS,...

- Giáo dục khắc phục hành vi bất thường HS CPTTT:

Đặc điểm hành vi HS CPTTT rất phong phú, đa dạng và phức tạp. Mỗi HS lại có một bức tranh hành vi riêng. Trong dạy học hoà nhập, để giảm thiểu biểu hiện hành vi bất thường của HS CPTTT, GV cần xem xét toàn bộ tiến trình của một biểu hiện hành vi, các nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biểu hiện hành vi bất thường từ đó có giải pháp mang tính giáo dục để khắc phục.

Một số hướng giáo dục khắc phục hành vi bất thường của HS CPTTT gồm: 1) Sử dụng các quy định của lớp học: Quy định bằng những biểu tượng chỉ quan hệ thời gian và hoạt động; quy định bằng từ cụ thể xếp ở vị trí thích hợp để HS nhận biết, hiểu và cam kết tuân theo; 2) Tạo môi trường giao tiếp có hiệu quả: Cư xử với HS bằng sự tôn trọng và chân thành; Số lượng thông tin vừa đủ; Khuyến khích khi HS thành công; Không so sánh giữa HS này với HS khác; 3) Sử dụng PPDH có hiệu quả: Học hợp tác nhóm, hỗ trợ cá biệt, tài liệu học tập phong phú, phối hợp các PPDH khác nhau,...; 4) Tạo hành vi nhóm

tích cực, gồm: Trò chơi hành vi tích cực; HS giúp của bạn bè; Phần thưởng; 5) Tăng hành vi mong muốn và giảm thiểu hành vi không mong muốn; 6) Một số cách đơn giản và hiệu quả khác,...

#### - Bước 4: Đánh giá thực hiện dạy học

Đánh giá thực hiện dạy học một bài học được hiểu bao gồm cả đánh giá toàn bộ tiến trình (mỗi bước đều cần có đánh giá) và đánh giá với tư cách là khâu cuối cùng trong dạy học. Đánh giá cung cấp những phản hồi, nhận xét tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình học tập, đồng thời cung cấp thông tin về tiến độ học tập của HS, giúp GV ra các quyết định tiếp theo. Đánh giá dạy học cho HS CPTTT học hoà nhập ở tiểu học gồm một số nội dung sau: 1) Mức độ đạt được về mục tiêu dạy học của lớp học nói chung và của HS CPTTT nói riêng; 2) Đánh giá quá trình học tập của HS và thực hiện dạy học của GV về thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cho HS CPTTT học hoà nhập và áp dụng các PPDH phát huy tính tích cực của HS như: Phương pháp học hợp tác nhóm; Phương pháp hỗ trợ cá biệt; Sử dụng đồ dùng phương tiện dạy học; Tổ chức các hình thức và môi trường dạy học hoà nhập; 3) Đánh giá kết quả học tập của HS sau khi kết thúc bài học.

Tóm lại, giáo dục và dạy học cho HS CPTTT học hoà nhập ở tiểu học là một thách thức lớn đối với các nhà giáo dục và GV. Những đặc điểm của HS CPTTT đòi hỏi GV sử dụng phối hợp rất nhiều các cách thức khác nhau nhằm tập trung việc hướng dẫn để hình thành và phát triển kiến thức, kĩ năng xã hội, hành vi cũng như tình cảm phù hợp cho HS CPTTT trong mọi khâu của quá trình dạy học.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Xuân Hải (2006), "Li thuyết điều chỉnh và tổ chức dạy học trẻ chậm phát triển trí tuệ tiểu học", Thông tin Khoa học Sư phạm - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, (14), tr. 24-25-26-27.
2. Donald P. Kauchk and Paul D. Eggen (1989), *Learning and Teaching - Research - Based Methods*, Allyn and Bacon, Third Edition.
3. Richard A. Villa & Jacqueline S. Thousand (1999), *Accommodation and Adaptation to Abilities and Needs of Children with Disabilities*, ASCD.

#### SUMMARY

The article deals with the teaching of mentally-retarded children in primary integrated education with the following steps: 1/ Setting objectives of teaching; 2/ Choosing the content, methods and means of teaching; 3/ Design-based instruction; 4/ Evaluating the teaching.